TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỊNH BIÊN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 22 /2022/HNGĐ-ST Ngày: 05 - 4 – 2022 V/v tranh chấp xin ly hôn	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỊNH BIÊN TỈNH AN GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thiện.

Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Giang Lê Thanh Hải

2.Bà Phạm Thị Nhung

- Thư ký phiên tòa: ông Chau Kim Sol **–** Là Thư ký củaTòa án nhân dân huyện Tịnh Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên tham gia phiên tòa: Neàng Sa Men – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 384/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp Xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2022/QĐXXST – HNGĐ ngày 28/02/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2022/QĐST-HNGĐ ngày 15/3/2022 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: chị Trần Thị Thúy Ph, sinh năm 1994; địa chỉ cư trú: ấp T 1, xã A, huyện C, tỉnh T– Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2.Bị đơn: anh Nguyễn Quốc Th, sinh năm 1992; địa chỉ cư trú: tổ 3, ấp A, xã AH, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang. – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 09 tháng 9 năm 2020 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Trần Thị Thúy Ph trình bày: chị Ph và anh Th được hai gia đình tổ chức lễ cưới năm 2012 và tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng, đến ngày 26 tháng 4 năm 2017 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã AH, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang. Sau khi kết hôn, chị Ph sinh sống và làm nội trợ tại gia đình cha mẹ ruột của anh

Th. Trong khoảng thời gian hai năm nay, chị Ph đi làm công nhân ở tỉnh Đồng Nai để kiếm tiền nuôi con, anh Th thì bỏ nhà đi, không biết đi đâu và vợ chồng không liên lạc với nhau được. Đây cũng là nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn, nên chị Ph yêu cầu được ly hôn với anh Th

Chị Ph và anh Th có 02 con chung tên: Nguyễn Ngọc Hoàng K, sinh ngày 08/01/2015, và Nguyễn Ngọc Hoàng H, sinh ngày 23/8/2016. Ly hôn, chị Ph yêu cầu được nuôi dưỡng, chăm sóc con chung, không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung , nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Quốc Th được Tòa án gửi các văn bản tố tụng, triệu tập đến Tòa án để giải quyết vụ án, nhưng anh Th đều vắng mặt mà cũng không có gửi kiến cho Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên tỉnh An Giang phát biểu:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng:

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án cơ bản đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tuy nhiên, Thẩm phán còn để án quá thời hạn chuẩn bị xét xử.

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

+ Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: nguyên đơn, bị đơn cơ bản đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của họ theo quy định tại các Điều 70,71 và Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

- Về đề xuất hướng giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về hôn nhân: chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị Thúy Ph đối với anh Nguyễn Quốc Th.

+ Về con chung: giao các cháu tên Nguyễn Ngọc Hoàng K, sinh ngày 08/01/2015, và Nguyễn Ngọc Hoàng H, sinh ngày 23/8/2016 cho chị Ph trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Ph không yêu cầu.

+ Về tài sản chung và nợ chung: không xem xét, giải quyết

- Yêu cầu, kiến nghị khắc phục vi phạm: Kiến nghị Tòa án cần quan tâm, sớm đưa vụ án ra xét xử đúng quy định tại Điều 203 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa.Hội đồng xét xử nhận định:

[1].Về tố tụng:

Chị Trần Thị Thúy Ph có yêu cầu xin ly hôn với anh Nguyễn Quốc Th hiện có địa chỉ cư trú và có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ 3, ấp A, xã AH, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang. Nên xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là "Ly hôn" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên, theo qui định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn chị Trần Thị Thúy Ph có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn anh Nguyễn Quốc Th được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai, nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2].Về nội dung

[2.1].Quan hệ hôn nhân:

Chị Trần Thị Thúy Ph và anh Nguyễn Quốc Th tự nguyện đi đến hôn nhân, được hai gia đình tổ chức lễ cưới, sau đó có đi đăng k ý kết hôn tại Úy ban nhân dân xã AH, huyện Tịnh Biên. Do vậy, đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 8, 9 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Theo chị Trần Thị Thúy Ph thì sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại gia đình cha mẹ ruột của anh Th tại xã AH, huyện Tịnh Biên. Khoảng thời gian hai năm gần đây, chị đi làm công nhân ở tỉnh Đồng Nai để kiếm tiền nuôi con, anh Th thì bỏ nhà đi, vợ chồng không liên lạc được, do vậy đây là nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn tình cảm vợ chồng, nên chị Ph yêu cầu ly hôn với anh Th.

Anh Nguyễn Quốc Th không gửi ý kiến đến Tòa án, không tham gia các phiên hòa giải và không tham gia phiên tòa. Tòa án tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân của chị Ph và anh Th thì được biết: chị Ph và anh Th cùng đi làm ăn xa, nhưng hai người sống ly thân khoảng hai năm nay, vào các dịp lễ, tết thì anh Th có về nhà cha mẹ ruột rồi lại đi làm. Hiện tại hai người đã có gia đình riêng, nhưng do đi làm ăn xa nên không có điều kiện về để giải quyết việc ly hôn.

Theo Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì "Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình" . Chị Ph và anh Th đã sống ly thân khoảng 2 năm nay, nhưng không có liên lạc với nhau, hơn nữa hiện hai người đã có gia đình riêng, chứng tỏ về tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt của chị Ph nên không thể tiếp tục duy trì cuộc hôn nhân được nữa. Do đó chị Ph yêu cầu ly hôn với anh Th là có cơ sở chấp nhận.

[2.2]. Về con chung:

Chị Ph và anh Th có 02 con chung tên: Nguyễn Ngọc Hoàng K, sinh ngày 08/01/2015, và Nguyễn Ngọc Hoàng H, sinh ngày 23/8/2016, ly hôn chị Ph yêu cầu được nuôi dưỡng hai con chung. Xét thấy, hiện tại hai cháu đang sống với bà nội (bà Phạm Thị Th) , chị Ph cũng gửi tiền về để nuôi các cháu.Tòa án tiến hành lấy lời khai thì cháu Nguyễn Ngọc Hoàng K có nguyện vọng được ở với mẹ nếu như cha mẹ ly hôn. Từ đó, nên giao các con chung cho chị Ph được nuôi dạy, chăm sóc là phù hợp; chị Ph không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng nuôi con, nên không đặt ra xem xét.

Việc nuôi dạy con không cố định, vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con. Không bên nào được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

[2.3]. Về tài sản chung, nợ chung: các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[3]. Về án phí: chị Trần Thị Thúy Ph là nguyên đơn trong vụ án nên phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật, nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí Hôn nhân gia đình đã nộp.

[4]. Đề nghị của Viện Kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 14, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227,khoản 1 Điều 228, Điều 266, Điều 273 của *Bộ luật tố tụng dân sự 2015; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.*

Tuyên xử:

Về hôn nhân: chị Trần Thị Thúy Ph được ly hôn với anh Nguyễn Quốc Th.

Giấy chứng nhận kết hôn số 67/2017 ngày 26 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân xã AH, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang không còn giá trị pháp lý.

Về con chung: giao các cháu Nguyễn Ngọc Hoàng K, sinh ngày 08/01/2015, và Nguyễn Ngọc Hoàng H, sinh ngày 23/8/2016 cho chị Trần Thị Thúy Ph chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Nguyễn Quốc Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con.

Trên cơ sở lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Toà án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về án phí: chị Trần Thị Thúy Ph phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí Hôn nhân Gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí DSST đã nộp theo biên lai thu số 0005855, ngày 16 tháng 10 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tịnh Biên.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Tịnh Biên;
- THADS huyện Tịnh Biên;
- Đương sự;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thiện